

Số: 20/2021/QĐST-DS

Thuỷ Nguyên, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tàn - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn Tuấn - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (Giấy ủy quyền số 165597 ngày 20 tháng 11 năm 2020).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1959 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn K, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn K, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng. (Giấy ủy quyền ngày 06 tháng 8 năm 2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H xác nhận tính đến ngày 06 tháng 8 năm 2021, ông Tuấn, bà Hoàn còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng

số tiền là 274.578.072 đồng; trong đó nợ gốc là 215.197.446 đồng; nợ lãi trong hạn: 47.937.021 đồng; nợ lãi quá hạn: 11.443.605 đồng. Ông Thuận, bà Hoàn có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ trên theo phương trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 30 tháng 11 năm 2021, ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H phải trả hết số tiền nợ tính đến ngày 06 tháng 8 năm 2021 là: 274.578.072 đồng; trong đó nợ gốc là 215.197.446 đồng; nợ lãi trong hạn: 47.937.021 đồng; nợ lãi quá hạn: 11.443.605 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.2 Kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2021 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng diện tích đất 631.5m² và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 1095, tờ bản đồ số 01 tại xóm Tây, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 162309 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 28 tháng 8 năm 2007 cho chủ sử dụng là ông Nguyễn Hữu T và vợ là Đinh Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (của khách hàng) số REF1831800134/ HDTC/HP7-NHT ngày 15 tháng 11 năm 2018 để thu hồi nợ.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T và bà Đinh Thị H nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm. Do ông Nguyễn Hữu T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đinh Thị Hoàn phải nộp số tiền 3.432.226 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 6.500.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số ngày 0015837 ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh